

Bản án số: 39/2019/HS-PT
Ngày: 22/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

- ***Các Thẩm phán:*** Ông Bùi Ngọc Thạch;
Ông Trần Văn Luông.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:***
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 217/2019/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thanh H. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1970, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nơi tạm trú: Khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 04/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Hồ Thị H, sinh năm 1952; có chồng là Võ Ngọc N (đã ly hôn) và có 02 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 13/02/2018 được trả tự do; bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05/L ngày 13/2/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Dương có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2017, Nguyễn Thanh H thuê mặt bằng mở quán kinh doanh cà phê tên P ở khu phố B, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương. Từ tháng 7/2017 đến 25/01/2018, Hà thuê Nguyễn Thị H, Lê Thị Quỳnh N và Trần Huỳnh M làm tiếp viên tại quán. Khoảng tháng 01/2018 do công việc kinh doanh không hiệu quả nên Nguyễn Thanh H nảy sinh ý định môi giới mại dâm để kiếm lời. Nguyễn Thanh H bàn với các tiếp viên nếu khách tới uống nước có nhu cầu mua dâm thì tiếp viên sẽ tự thỏa thuận với khách về giá cả và địa điểm bán dâm. Mỗi lần đi

khách về gái bán dâm phải trả cho Nguyễn Thanh H 50.000 đồng trong đó tiền nước là 30.000 đồng và tiền môi giới là 20.000 đồng, số tiền còn lại thì gái bán dâm hưởng.

Khoảng 19 giờ 20 ngày 25 tháng 01 năm 2018, Phan Văn B và Trịnh Quốc H đến quán cà phê P để uống nước. Tại đây, có hai tiếp viên là Nguyễn Thị H, Lê Thị Quỳnh N đến hỏi uống nước và thỏa thuận bán dâm với Phan Văn B và Trịnh Quốc H với giá 300.000 đồng/người, tiền phòng là do Nguyễn Thị H, Lê Thị Quỳnh N trả. Sau khi thỏa thuận xong, Nguyễn Thị H, Lê Thị Quỳnh N dẫn Phan Văn B và Trịnh Quốc H đến nhà nghỉ H do bà Lê Thị Thúy V làm chủ thuê phòng. Trong lúc các đối tượng trên đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Công an huyện B bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 bao cao su hiệu Vip chưa sử dụng; 01 bao cao su hiệu VIP đã sử dụng; 01 tuýp gel bôi trơn hiệu KY đã sử dụng, theo Biên bản kiểm tra hành chính ngày 25/01/2018. Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh H khai môi giới mại dâm là 57 lần, và thu lợi bất chính với số tiền 1.140.000 đồng đã giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán dâm là 1.140.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề khác.

Đối với hành vi bán dâm của Nguyễn Thị H, Lê Thị Quỳnh N và Trần Huỳnh M, ngày 30/3/2018, Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt hành chính Nguyễn Thị H, Lê Thị Quỳnh N và Trần Huỳnh M mỗi người 200.000 đồng.

Đối với hành vi mua dâm của Phan Văn B và Trịnh Quốc H, ngày 30/3/2018, Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt hành chính Phan Văn B và Trịnh Quốc H mỗi người 750.000 đồng.

Đối với cơ sở kinh doanh nhà nghỉ H do bà Lê Thị Thúy V là người đại diện theo pháp luật, bà Lê Thị Thúy V không biết các đối tượng trên đến nhà nghỉ để mua bán dâm, tuy nhiên khi các đối tượng trên đến thuê phòng, bà Trần Thị X (mẹ ruột của bà Lê Thị Thúy V) được giao quản lý nhà nghỉ đã không quản lý chặt chẽ sổ lưu trú, để cho gái bán dâm thực hiện hành vi mua bán dâm nhiều lần. Đối với hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua bán dâm ở cơ sở do mình quản lý, không thực hiện việc thông báo lưu trú với cơ quan công an theo quy định khi có người đến lưu trú đã bị Ủy ban nhân dân huyện B đã ra quyết định xử phạt hành chính bà Lê Thị Thúy V 19.000.000 đồng và tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 46H8000320 cấp ngày 23 tháng 7 năm 2014 cho bà Lê Thị Thúy V trong thời hạn 09 tháng vào ngày 06/4/2018.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 13/02/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 30/11/2018, bị cáo Nguyễn Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H đúng theo thời hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh H hoàn toàn nhận tội. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2017 đến ngày 25/01/2018, tại quán cà phê “Phương” do bị cáo Nguyễn Thanh H làm chủ, đã nhiều lần bị cáo môi giới cho các nữ tiếp viên Nguyễn Thị H, Lê Thị Quỳnh N, Trần Huỳnh M đi bán dâm cho khách nhằm thu lợi bất chính. Ngày 25/01/2018 công an huyện B bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thanh H thu lợi bất chính là 1.140.000 đồng.

Theo quy định tại Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

d) Phạm tội hai lần trở lên...”

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” với tình tiết định khung “*phạm tội hai lần trở lên*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, xâm hại đến đạo đức, thuần phong mỹ tục, đến đời sống văn hóa, trật tự an địa phương và là con đường lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm của xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Cho thấy, bị cáo bất chấp hậu quả, xem thường pháp luật nên cần phải xử lý hành vi phạm tội của bị cáo một cách nghiêm minh theo quy định của pháp luật, đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về trật tự an toàn công cộng, tội phạm liên quan đến chứa mại dâm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng, không nặng.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm 33/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

1/ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 13/02/2018.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|-----|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND huyện B; | 2 |
| - VKSND huyện B; | 1 |
| - Chi cục THADS huyện B; | - 1 |
| Công an huyện B; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Tổ HCTP; | 2 |
| - Lưu: HSPA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Huỳnh Đức

